



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



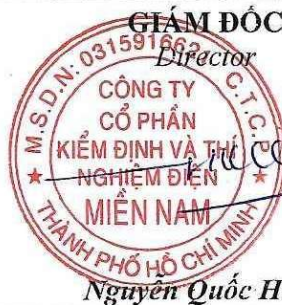
ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 1387/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 03/06/2025 Trang/ Page: 1/2
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2 CHI NHÁNH VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ NHÀ MÁY ĐIỆN – NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI SƠN MỸ 3.1
2. Địa chỉ thử nghiệm: <i>Place of testing:</i>	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC
3. Đối tượng thử nghiệm: <i>Type of testing:</i>	Găng tay cao su cách điện hạ áp <i>Low voltage insulating rubber gloves</i>
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 Đôi/ 01 Pair
5. Phương pháp thử nghiệm: <i>Method of testing:</i>	TN/QT-16; TCVN 8084 : 2009 (IEC 60903 : 2002), 959/QĐ-EVN. Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	31/05÷02/06/2025
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ Type: YS-102-13-04
	Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i> 11/2023
	Điện áp làm việc lớn nhất/ <i>Maximum working voltage:</i> 1 kV
	Tần số/ <i>Frequency:</i> 50/60 Hz
	Số quản lý/ <i>Serial No:</i> Không rõ/NA (LL)
8. Phương tiện thử nghiệm: <i>Testing equipment:</i>	Nhà sản xuất/ <i>Manufacture:</i> YOTSUGI - JAPAN
	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả thử nghiệm: <i>Testing result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>
11. Tem thử nghiệm: <i>Testing stamp No:</i>	909/25/ETSC
12. Kết luận <i>Conclusion</i>	Găng tay cao su cách điện trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / <i>The above insulated rubber gloves meets technical standards</i>
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 11/2025 <i>Recommended next testing period:</i>	

Người Thực Hiện
Executor

Nguyễn Kim Khoa



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-16/M1

Ban hành lần 2

 Số/ No: 1337/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 03/06/2025 Trang/ Page: 2/2
---	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo <i>Measuring object</i>	So sánh tham chiếu <i>Compare reference</i>	Kết quả <i>Result</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
1	Nhãn mác/ <i>Label</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ <i>Check the equipments exterior</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
3	Bề mặt cách điện/ <i>Insulation surface</i>	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ <i>Intact, not abnormal</i>	Còn tốt/ <i>Good</i>	Đạt/ <i>Ok</i>

10.2 Thử điện áp xoay chiều - đo dòng điện rò/ AC voltage test - leakage current measurement:

Stt No	Đối tượng đo <i>Measuring object</i>	Điện áp thử nghiệm <i>Check voltage (kV/s)</i>	Mức tiêu chuẩn <i>Standard level (mA)</i>	Kết quả <i>Result (mA)</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
1	- Găng phải/ <i>Right</i>	3,5kV/60s	$\leq 3,5$	$< 3,5$	Đạt/ <i>Ok</i>
	- Găng trái/ <i>Left</i>	3,5kV/60s	$\leq 3,5$	$< 3,5$	Đạt/ <i>Ok</i>

10.4 Thử điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Stt No	Đối tượng đo <i>Measuring object</i>	Điện áp thử nghiệm <i>Check voltage (kV/s)</i>	Kết quả <i>Result</i>	Đánh giá <i>Assess</i>
1	Kiểm tra độ bền điện môi/ <i>Test dielectric strength</i>			
	- Găng phải/ <i>Right</i>	3,5kV/60s	Chịu được/ <i>Pass</i>	Đạt/ <i>Ok</i>
	- Găng trái/ <i>Left</i>	3,5kV/60s	Chịu được/ <i>Pass</i>	Đạt/ <i>Ok</i>